

Số: 22/2023/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 07 tháng 9 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư;

2. Ông Nguyễn Văn Bảng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh B.

1.2. Bị đơn: Công ty A; địa chỉ: Số 02, đường X, phường N, thành phố B; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty A có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Văn H số tiền 89.000.000 đồng (*Tám mươi chín triệu đồng*).

2.2. Về án phí: Ông Trần Văn H nhận chịu cả 4.450.000 đồng (*Bốn triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 2.225.000 đồng (*Hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002408 ngày 04/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Ông Trần Văn H còn phải nộp số tiền 2.225.000 đồng (*Hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND tp Bắc Giang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Kiên